



PHỤ LỤC BẢNG GIÁ DỊCH VỤ KỸ THUẬT THEO YÊU CẦU TẠI BỆNH VIỆN NHI HÀ NỘI
(Kèm theo Quyết định số **445**/QĐ-BVNHN ngày **05** tháng **6** năm 2026 của Bệnh viện Nhi Hà Nội về việc ban hành giá khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu áp dụng tại Bệnh viện Nhi Hà Nội)

ĐVT: đồng

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Loại giá (bán buôn, bán lẻ)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Giá BHYT theo NQ91/2026	Chênh lệch giá DV-giá BHYT theo NQ91/2026	Ghi chú
1	Ngày giường bệnh ngoại khoa, bông: Loại 1 (phòng 1 giường)	Ngày	Bán lẻ	3.100.000	05/06/2026	400.400	2.699.600	
2	Ngày giường bệnh ngoại khoa, bông: Loại 1 (phòng 2 giường)	Ngày	Bán lẻ	1.800.000	05/06/2026	400.400	1.399.600	
3	Ngày giường bệnh ngoại khoa, bông: Loại 2 (phòng 1 giường)	Ngày	Bán lẻ	3.050.000	05/06/2026	364.400	2.685.600	
4	Ngày giường bệnh ngoại khoa, bông: Loại 2 (phòng 2 giường)	Ngày	Bán lẻ	1.750.000	05/06/2026	364.400	1.385.600	
5	Ngày giường bệnh ngoại khoa, bông: Loại 3 (phòng 1 giường)	Ngày	Bán lẻ	3.000.000	05/06/2026	320.700	2.679.300	
6	Ngày giường bệnh ngoại khoa, bông: Loại 3 (phòng 2 giường)	Ngày	Bán lẻ	1.700.000	05/06/2026	320.700	1.379.300	
7	Ngày giường bệnh ngoại khoa, bông: Loại 4 (phòng 1 giường)	Ngày	Bán lẻ	2.950.000	05/06/2026	286.700	2.663.300	
8	Ngày giường bệnh ngoại khoa, bông: Loại 4 (phòng 2 giường)	Ngày	Bán lẻ	1.650.000	05/06/2026	286.700	1.363.300	
9	Ngày giường bệnh nội khoa loại 1 (phòng 1 giường)	Ngày	Bán lẻ	2.800.000	05/06/2026	305.500	2.494.500	
10	Ngày giường bệnh nội khoa loại 1 (phòng 2 giường)	Ngày	Bán lẻ	1.800.000	05/06/2026	305.500	1.494.500	
11	Tiêm tĩnh mạch (bằng bơm tiêm điện)	Lần	Bán lẻ	120.000	05/06/2026		120.000	Chỉ áp dụng với người bệnh ngoại trú; chưa bao gồm thuốc tiêm.
12	Truyền tĩnh mạch (bằng máy truyền dịch)	Lần	Bán lẻ	120.000	05/06/2026		120.000	Chỉ áp dụng với người bệnh ngoại trú; chưa bao gồm thuốc và dịch truyền.

2. Mức giá trên không bao gồm thuế giá trị gia tăng (Do dịch vụ khám bệnh chữa bệnh thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng).